

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "2 con số"; trong đó đối với lĩnh vực đầu tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã có quan điểm chỉ đạo: *"Đối với ngân sách địa phương: Địa phương chủ động quyết định đầu tư theo quy hoạch và khả năng cân đối nguồn lực, phục vụ tốt nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn theo tinh thần "địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm". Quán triệt nguyên tắc bố trí vốn tập trung, không dàn trải, giảm số lượng dự án tối thiểu 30% so với giai đoạn 2021 - 2025, ưu tiên bố trí cho các dự án liên vùng, liên tỉnh, liên xã, có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bảo đảm bố trí đủ vốn ngân sách địa phương tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án trọng điểm được Trung ương hỗ trợ đầu tư trên địa bàn, bố trí đủ vốn ngân sách địa phương tham gia các dự án sử dụng nhiều nguồn vốn theo cam kết."*

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định: *"Thực hiện bố trí vốn đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực và hiệu quả; tiến hành rà soát, đánh giá các dự án đầu tư công dở dang, trên cơ sở đó tiếp tục bố trí vốn để đầu tư hoàn thành đối với những dự án thực sự cần thiết, tránh lãng phí; tập trung bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp*

để rút ngắn thời gian đầu tư, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả. Tổ chức lựa chọn, ưu tiên bố trí vốn đầu tư thực hiện một số công trình, dự án quan trọng, thực sự hiệu quả, có tính đột phá, có tác động lan tỏa lớn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của cả vùng và cả tỉnh.”.

2. Cơ sở pháp lý

- Theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh bao gồm: *“b) Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí; quyết định chủ trương, biện pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; quyết định việc vay các nguồn vốn theo quy định của pháp luật; c) Quyết định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp mình; điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết; phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương; quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước”.*

- Theo quy định tại điểm g khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp bao gồm: *“g) Quyết định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách của ngân sách địa phương”.*

- Theo quy định tại khoản 3 Điều 51 Luật đầu tư công năm 2024, nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm bao gồm: *“3. Việc phân bổ vốn đầu tư công phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công trong từng giai đoạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.*

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Đầu tư công năm 2024 quy định về nguyên tắc bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho chương trình, dự án *“Tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn được cấp có thẩm quyền quyết định.”*

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg ngày 18/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/2/2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03/02/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030: *“Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công, khả năng tài chính và đặc điểm tình hình của địa phương.”.*

3. Cơ sở thực tiễn

Trong giai đoạn 2021 - 2025, Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Thanh Hóa; trong đó tại Điều 1 quy định cụ thể về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025. Nghị quyết đã tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ cho công tác phân bổ, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 do tỉnh quản lý; đồng thời là căn cứ để các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND các cấp xây dựng, sắp xếp, dự kiến phương án bố trí vốn phù hợp trong phạm vi kế hoạch đầu tư công được giao.

Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phân bổ và sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2026 - 2030 là cần thiết, nhằm kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng các vấn đề thực tiễn trong bối cảnh phát triển mới, đảm bảo phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, thống nhất cho công tác xây dựng, lập, phân bổ, giao, triển khai, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030; đồng thời tăng cường tính chủ động, linh hoạt của các ngành, địa phương trong công tác quản lý, điều hành đầu tư công.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa là căn cứ để lập kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh, các xã, phường và các ngành, đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước; phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; bảo đảm việc phân bổ vốn đúng mục tiêu, tránh đầu tư phân tán, dàn trải, lãng phí, nâng cao tính công khai, minh bạch; nâng cao hiệu quả trong công tác phân bổ, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước.

Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa là căn cứ để quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030; tăng tính công khai, minh bạch, khả thi khi triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công; góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí trong công tác phân bổ vốn đầu tư công.

2. Quan điểm

Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa được xây dựng trên cơ sở tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị định quy định chi tiết của Chính phủ; Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/2/2025, Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03/02/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg ngày 18/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030; tính toán, xem xét về thực tiễn tổ chức, bộ máy và năng lực cán bộ làm công tác quản lý đầu tư theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương và tỷ lệ phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 và Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03/02/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Sở Tài chính đã có Tờ trình số 2616/TTr-STC ngày 16/3/2026 đề nghị UBND tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa.

- Ngày 20/3/2026, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 22/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đăng ký xây dựng Nghị quyết. Ngày 26/3/2026, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành văn bản số 237/HĐND-TT về việc tiếp nhận việc đăng ký xây dựng Nghị quyết. UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường xây dựng dự thảo Nghị quyết, báo cáo UBND tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Tài chính đã tổng kết việc thi hành pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa; xây dựng dự thảo Nghị quyết, xin ý kiến của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh; thực hiện đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa, Trang thông tin điện tử Sở Tài chính và tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo văn bản, lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

- Trên cơ sở ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 79/BCTĐ-STP ngày 08/5/2026, Sở Tài chính đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh tại Tờ trình số 5062/TTr-STC ngày 10/5/2026.

- UBND tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã xem xét, cho ý kiến đối với đề xuất của Sở Tài chính; Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã có Tờ trình số 295-TTr/ĐU ngày 12/5/2026 xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã cho ý kiến chỉ đạo tại Kết luận số 368-KL/TU ngày 21/5/2026.

- Thực hiện Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã xin ý kiến Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Tờ trình số 319-TTr/ĐU ngày 21/5/2026; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã cho ý kiến chỉ đạo tại Kết luận số 384-KL/TU ngày 22/5/2026.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa.

- Đối tượng áp dụng: (1) Các sở, ban, ngành, ban quản lý dự án, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đơn vị làm chủ đầu tư các dự án đầu tư công theo quy định của Luật Đầu tư công trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; (2) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến lập kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết gồm 08 điều, bao gồm:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.
- Điều 2: Đối tượng áp dụng.
- Điều 3: Nguyên tắc chung về phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030.
- Điều 4: Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương do tỉnh quản lý.
- Điều 5: Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương do các xã, phường quản lý.
- Điều 6: Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư từ nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại.
- Điều 7: Tổ chức thực hiện.
- Điều 8: Hiệu lực thi hành.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Nguyên tắc chung về phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030

3.1.1. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 phải tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

3.1.2. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; phát huy vai trò đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư nhân để thu hút, huy động mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho các đơn vị và chính quyền địa phương cấp xã.

3.1.3. Vốn đầu tư công được phân bổ theo ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật về đầu tư công. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương phải phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển của địa phương, các quy hoạch được cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt, bảo đảm mục tiêu phát triển nhanh, bền vững, hài hòa giữa kinh tế và xã hội.

3.1.4. Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương trong kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm các chỉ tiêu cân đối vĩ mô, an toàn nợ công. Đẩy mạnh cơ cấu lại đầu tư công; tăng cường huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, đẩy mạnh việc thu hút các nguồn vốn xã hội để thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng.

3.1.5. Phân bổ vốn tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, có tính lan tỏa cao, đảm bảo không phân tán, dàn trải, manh mún. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các chương trình, nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan. Thời gian bố trí vốn thực hiện dự án phải bảo đảm theo quy định của Luật Đầu tư công.

3.1.6. Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành, phát huy hiệu quả các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, dự án kết nối, có tác động liên vùng, liên tỉnh, liên xã, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; các chương trình, dự án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; chương trình, nhiệm vụ, dự án quốc phòng, an ninh, giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở bờ sông, bờ biển, hạn hán, xâm nhập mặn, nước biển dâng, bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, chuyển đổi xanh.

3.1.7. Ưu tiên phân bổ vốn cho các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, góp

phần thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển, thu nhập và mức sống của dân cư giữa các xã, phường.

3.1.8. Thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

- a) Dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp;
- b) Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia;
- c) Hoàn trả vốn ứng trước;
- d) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn;
- đ) Chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài, bao gồm cả vốn đối ứng;
- e) Đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; bồi thường, chấm dứt hợp đồng dự án PPP trước hạn được cấp có thẩm quyền quyết định, chi trả phần giảm doanh thu các dự án PPP thuộc trách nhiệm của Nhà nước, thanh toán theo hợp đồng dự án BT bằng tiền;
- g) Dự án chuyển tiếp hoàn thành trong kỳ kế hoạch;
- h) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt;
- i) Nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư (vốn bố trí cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030, vốn bố trí cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2031 - 2035);
- k) Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 (nếu có);
- l) Cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý (nếu có); cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng khác theo quyết định của Chính phủ hoặc quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- m) Bố trí vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- n) Dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định của Luật Đầu tư công;
- o) Bảo đảm bố trí đủ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương theo chủ trương đầu tư được duyệt hoặc cam kết đối với chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn đầu tư.

3.2. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn vốn ngân sách địa phương do tỉnh quản lý giai đoạn 2026 - 2030

3.2.1. Nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước

a) Nguyên tắc:

- Phân bổ vốn tập trung, không phân tán, dàn trải; chỉ bố trí vốn cho các chương trình, nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định. Thời gian bố trí vốn thực hiện dự án phải bảo đảm theo quy định của Luật Đầu tư công.

- Phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và huy động các nguồn khác để tập trung đầu tư vào các công trình, dự án trọng điểm, có tính liên vùng, liên xã. Đầu tư tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, có tính lan tỏa cao.

b) Tiêu chí:

- Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án chuyển tiếp từ giai đoạn trước theo tiến độ phê duyệt, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có).

- Thực hiện các dự án theo quyết định của cấp có thẩm quyền; các nhiệm vụ cấp bách, phát sinh trong giai đoạn.

c) Định mức: Cấp tỉnh phân bổ 100% nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước.

3.2.2. Nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách cấp tỉnh

a) Nguyên tắc: Đảm bảo phù hợp với nguồn thu tiền sử dụng đất được phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa cấp Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã được hưởng theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Tiêu chí phân bổ:

- Bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ đo đạc bản đồ, quy hoạch; cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; bố trí vốn ủy thác thực hiện cơ chế chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng chính sách xã hội.

- Bố trí vốn đầu tư xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; bố trí trả nợ gốc vốn vay, vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn nước ngoài; bố trí cho các dự án thực hiện di dân tại các khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại các xã khu vực miền núi của tỉnh.

- Bố trí vốn đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (mức vốn cụ thể theo hướng dẫn của trung ương và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh).

c) Định mức phân bổ: Cấp tỉnh phân bổ 100% nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách tỉnh. Sau khi hoàn thành bố trí vốn cho các nhiệm vụ, dự

án do tỉnh quản lý sẽ ưu tiên bố trí hỗ trợ cho các xã miền núi, các xã không có nguồn thu tiền sử dụng đất theo định mức bình quân được cấp có thẩm quyền quyết định và phù hợp với khả năng cân đối vốn.

3.2.3. Nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết

a) Nguyên tắc: Đảm bảo phù hợp với nguồn thu xổ số kiến thiết ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật.

b) Tiêu chí phân bổ: Ưu tiên đầu tư cho các dự án thuộc lĩnh vực y tế công lập, giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, xây dựng nông thôn mới. Sau khi bố trí vốn đảm bảo hoàn thành các dự án thuộc các lĩnh vực nêu trên, số vốn còn lại (nếu có) bố trí cho các dự án biến đổi khí hậu và các dự án quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

c) Định mức phân bổ: Cấp tỉnh phân bổ 100% nguồn thu xổ số kiến thiết.

3.2.4. Nguồn bội chi ngân sách địa phương

a) Nguyên tắc: Chỉ ngân sách địa phương cấp tỉnh được bội chi; bội chi ngân sách địa phương chỉ được sử dụng để đầu tư các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.

b) Tiêu chí: Ưu tiên bố trí nguồn bội chi ngân sách địa phương để bố trí vốn vay lại cho các dự án sử dụng vốn nước ngoài đảm bảo phù hợp với cơ chế tài chính được duyệt.

c) Định mức phân bổ: Cấp tỉnh phân bổ 100% nguồn bội chi ngân sách địa phương.

3.3. Nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương do các xã, phường quản lý giai đoạn 2026 - 2030

3.3.1. Nguyên tắc

- Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương của các xã, phường bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án trọng điểm, có tính lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của xã, phường.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm cân đối, bố trí vốn trong phạm vi tổng vốn đầu tư được giao; bố trí đủ vốn theo tiến độ thực hiện dự án, không được vượt thời hạn hoàn thành đối với từng nhóm dự án theo quy định và phải đảm bảo không để nợ đọng xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; phù hợp với phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi giai đoạn 2026 - 2030 được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc cân đối, bố trí vốn của mình trong phạm vi phân cấp theo luật định.

3.3.2. Tiêu chí

- Bố trí đủ để hoàn trả vốn ứng trước (nếu có), dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án chuyển tiếp từ giai đoạn trước theo tiến độ phê duyệt, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có).

- Thực hiện các dự án theo quyết định của cấp có thẩm quyền; các nhiệm vụ cấp bách, phát sinh trong giai đoạn.

3.3.3. Định mức phân bổ

Việc phân bổ vốn đầu tư chi tiết thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân và UBND cấp xã; đảm bảo tuân thủ thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 và Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03/02/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, gồm:

- Cấp xã phân bổ 100% nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách cấp xã, để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án do cấp xã quản lý.

- Phân bổ nguồn vốn bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên cho các nhiệm vụ, dự án theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Phân bổ các nguồn vốn khác dành cho đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý của cấp xã theo quy định của pháp luật.

3.4. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư từ nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại giai đoạn 2026 - 2030

Trong quá trình điều hành ngân sách nhà nước, nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại của ngân sách nhà nước sử dụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công. Đối với phần vốn dành cho đầu tư phát triển (nếu có) báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép ưu tiên bố trí cho các dự án theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07/02/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA.

1. Dự kiến nguồn lực thực hiện

- Về nguồn lực tài chính: Dự kiến nguồn tài chính để tổ chức thực hiện Nghị quyết là từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

- Về nguồn nhân lực: Cán bộ, công chức, người lao động tại các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

- Về công tác tuyên truyền, phổ biến: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã, các chủ đầu tư, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm quán triệt, phổ biến nội dung của Nghị quyết đảm bảo thống nhất trong nhận thức và triển khai thực hiện.

- Về nguồn lực thực hiện: Kinh phí thực hiện Nghị quyết được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Về công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát: Các cơ quan có thẩm quyền thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc triển khai thi hành Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

- Về tổ chức thực hiện: UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện giám sát việc thi hành Nghị quyết.

3. Về thời gian trình thông qua Nghị quyết: Dự thảo Nghị quyết được trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX xem xét tại Kỳ họp thứ 2.

(Có dự thảo Nghị quyết và các hồ sơ liên quan gửi kèm theo)

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030, tỉnh Thanh Hóa, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, THĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh